

**BÁO CÁO**

**Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2023;  
phương hướng, nhiệm vụ năm 2024**

**Phần I**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ  
CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2023**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi:** Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ, Nghị quyết số 43/2022/HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 trong bối cảnh có nhiều thuận lợi cơ bản: Được sự quan tâm hỗ trợ của bộ, ngành Trung ương, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy; tình hình thời tiết tương đối thuận lợi, các loại bệnh nguy hiểm trên cây trồng và thủy sản cơ bản được kiểm soát; hầu hết các hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp đều trở lại bình thường và phát triển hơn so với cùng kỳ, đặc biệt là thương mại, dịch vụ, du lịch.

**2. Khó khăn:** Tình hình dịch Covid-19 tiềm ẩn nguy cơ bùng phát với các biến thể mới; xung đột giữa Nga - Ukraine, Israel - Hamas làm ảnh hưởng đến thị trường xuất khẩu hàng hóa, giá xăng, dầu tăng cao kéo theo giá nguyên liệu, hàng hóa tăng... Bộ máy tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và địa phương còn thiếu và không ổn định, thường thay đổi nên việc tham mưu các phong trào thi đua đặc thù của từng ngành, từng địa phương chưa sâu.

Trước những thuận lợi, khó khăn trên, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Nghị quyết HĐND tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ thành 68 nhiệm vụ, 23 chỉ tiêu chủ yếu, 46 chỉ tiêu cụ thể và giao trách nhiệm cho từng sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện; chỉ đạo tập trung thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ. Song song đó, các phong trào thi đua được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện; nội dung thi đua cụ thể và chi tiết hơn, tập trung vào những việc khó, cấp bách, đã góp phần đưa kinh tế - xã hội tỉnh ổn định, phát triển hơn so với cùng kỳ, thực hiện đạt và vượt 23/23 chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng**

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận 01-KL/TW ngày 18 tháng 5/2021 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và Kế hoạch 05 năm (2021-2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022-2025”.

- Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương: Công văn số 5007/BNV-TĐKT ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Bộ Nội vụ về việc nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng; các văn bản của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về giám sát Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, báo cáo sơ kết Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” và công tác tuyên truyền gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua.

- Đóng góp dự thảo nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng”; Thông tư quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của Cụm thi đua các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cử đoàn đại biểu dự Hội nghị biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến nhân kỷ niệm 75 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948-11/6/2023).

## **2. Kết quả tổ chức phong trào thi đua**

### **2.1. Phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động**

- Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”: Thực hiện Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc triển khai, thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” trên địa bàn tỉnh. Qua đó, các cấp ủy, chính quyền huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia đầu tư kết cấu hạ tầng trên cơ sở đảm bảo hiệu quả, chất lượng đầu tư, cân bằng lợi ích của các tổ chức, đơn vị và cá nhân. Đổi mới tư duy về thể chế, nâng cao chất lượng xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm

quyền phù hợp, ổn định, bình đẳng, công khai, minh bạch, tạo đột phá theo phương châm "Chính sách phải phục vụ và tạo điều kiện cho sự phát triển". Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp có vốn Nhà nước, sử dụng lao động và thời gian lao động hiệu quả, đa dạng hóa nguồn vốn với cơ cấu vốn hợp lý, tiết kiệm, đúng mục đích; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân. Ưu tiên phân bổ vốn đầu tư phát triển hạ tầng, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng về giao thông, thủy lợi, cấp nước; kêu gọi đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Cầu Quan, triển khai giải phóng mặt bằng đầu tư Khu công nghiệp Cổ Chiên, 03 Cụm công nghiệp; nghiệm thu, đưa vào sử dụng 14 đề án khuyến công hỗ trợ ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến vào trong dây chuyền sản xuất, với tổng kinh phí 2,08 tỷ đồng. Hạ tầng công nghệ thông tin tiếp tục được đầu tư nâng cấp, mở rộng tạo điều kiện triển khai chính quyền điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số và xã hội số; tiếp tục vận hành các nền tảng số dùng chung của tỉnh đưa vào sử dụng.

Thông qua phong trào thi đua, khơi dậy mạnh mẽ khát vọng xây dựng, phát triển tỉnh Trà Vinh giàu mạnh, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cả hệ thống chính trị và Nhân dân; ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng lãng phí trên tất cả các lĩnh vực, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

- Phong trào thi đua "Trà Vinh cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới": Tiếp tục huy động, lồng ghép các nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới. rà soát các xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và nâng chất lượng các tiêu chí theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025. Huy động sự tham gia vào cuộc của toàn xã hội, cấp ủy, chính quyền tập trung chỉ đạo, phân công cơ quan chuyên môn hỗ trợ huyện Trà Cú xây dựng nông thôn mới, huyện Cầu Kè, Tiểu Cần xây dựng các tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phát động nhiều phong trào thi đua đem lại hiệu quả thiết thực cho người dân nông thôn, nhiều mô hình, cách làm hay tiếp tục triển khai nhân rộng như: Mô hình "Mỗi địa phương một sản phẩm", các "Tuyến đường xanh - sạch - đẹp", "Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch", "Thắp sáng đường quê", "Bảo vệ môi trường - Nói không với rác thải nhựa", "Tiết kiệm nuôi heo đất mua BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình", "Lực lượng vũ trang tỉnh chung tay xây dựng nông thôn mới".

Qua phong trào thi đua, đạt được nhiều kết quả quan trọng: Đời sống vật chất và tinh thần của dân cư nông thôn được nâng lên, cảnh quan, môi trường có nhiều khởi sắc, an ninh, trật tự nông thôn được bảo đảm; ước đến cuối năm 2023, các chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới đều hoàn thành đạt và vượt: duy trì 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, có thêm 03 xã đạt 19/19 tiêu chí xã nông thôn mới, 10 xã nông thôn mới nâng cao, 09 xã nông thôn mới kiểu mẫu; nâng tổng số toàn tỉnh có 85/85 xã đạt nông thôn mới, 48 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 11 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu, huyện Trà Cú đạt chuẩn nông thôn mới, huyện Cầu Kè, Tiểu Cần đạt huyện nông thôn mới nâng cao, 09/09 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, hoàn thành 05/08 tiêu chí tỉnh

nông thôn mới.

- Phong trào thi đua “Vi người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”: Phong trào thi đua có nhiều mô hình, cách làm hay như “Người có giúp người khó”, “Hũ gạo tình thương”, “Đồng tiền đồng đội”, các phiên chợ 0 đồng “Ai thiếu đến nhận”, “Đồng hành cùng người nghèo”, “Tổ tự quản giảm nghèo trong đồng bào Khmer”, “Liên kết sản xuất cho Hợp tác xã nông nghiệp Tập Ngãi và Hợp tác xã Ngãi Hùng”, dự án “Hỗ trợ sản xuất, đa dạng sinh kế”... Song song đó, tỉnh thực hiện nhiều chính sách giảm nghèo hiệu quả, trong đó có một số chính sách tiêu biểu như: Chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh, chính sách trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và mức trợ cấp xã hội hàng tháng đối với nhóm đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 ngày 3 năm 2021 của Chính phủ. Qua 02 năm (2022-2023), giảm 2,18% tỷ lệ hộ nghèo, vượt 1,18% chỉ tiêu so với Trung ương giao (giảm 0,5%/năm).

- Phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở": Tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện, tập trung vào việc xây dựng cơ quan, đơn vị văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp; thực hiện đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết công việc tại cơ quan, đơn vị; ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính; chuyên nghiệp về chuyên môn, nghiệp vụ; có tinh thần, thái độ làm việc tận tụy, nghiêm túc, trách nhiệm.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện cụ thể, thiết thực, bám sát nhiệm vụ của từng đơn vị, tập trung rà soát, sửa đổi quy chế làm việc, bổ sung vào quy chế các quy định về thái độ, trách nhiệm làm việc, văn hóa giao tiếp, ứng xử nơi công sở; tổ chức thực hiện nghiêm về trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu.... Công đoàn một số cơ quan, đơn vị còn thường xuyên tổ chức và duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tạo sự gắn bó giữa người lao động với cơ quan, đơn vị. Từ phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều cách làm hay, tiêu biểu góp phần xây dựng hình ảnh chính quyền thân thiện, hướng tới sự hài lòng của người dân.

- Phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030” theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

## **2.2. Kết quả phong trào thi đua do tỉnh phát động**

- Tổng kết phong trào thi đua năm 2022, triển khai phương hướng, nhiệm vụ và phát động thi đua năm 2023 gắn với phát động đợt thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 75 năm Ngày Bác Hồ ra Lời kêu gọi thi đua Ái Quốc (11/6/1948-11/6/2023).

- Thực hiện Chỉ thị của Tư lệnh Quân khu 9 và Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ; diễn tập phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn tỉnh Trà Vinh năm 2023, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2023 phát động đợt thi đua đặc biệt thực hiện thắng lợi nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ và diễn tập phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn tỉnh Trà Vinh năm 2023.

- Các sở, ban ngành tỉnh phát động thực hiện Phong trào thi đua sáng tạo kỹ thuật tỉnh Trà Vinh lần thứ 7 năm 2022-2023; đợt thi đua cao điểm 65 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng và 35 năm Ngày Biên phòng toàn dân; đợt thi đua phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật về khai thác khoáng sản trái phép và cờ bạc trên địa bàn tỉnh. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh phát động các phong trào thi đua yêu nước theo chức năng, nhiệm vụ; tuyên truyền, vận động quần chúng tích cực hưởng ứng các phong thi đua... Qua các phong trào thi đua, Chủ tịch UBND tỉnh đã tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân tiêu biểu.

**2.3. Kết quả hoạt động của các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh:** Các cụm, khối thi đua trong tỉnh tích cực tham gia đóng góp xây dựng tiêu chí thi đua, tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm lẫn nhau giữa các khối, cụm. Qua tổng kết phong trào thi đua có 103 tập thể đạt thành tích xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua đề nghị khen thưởng (trong đó có 11 tập thể được đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, 92 tập thể được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Cờ thi đua cấp tỉnh và Bằng khen).

### **3. Công tác khen thưởng**

Tiếp tục triển khai Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 03/2014/TT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về đề nghị tặng thưởng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. Giải quyết kịp thời chi hỗ trợ một lần cho gia đình có nhiều liệt sĩ được tặng thưởng Huân chương Độc lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Tiếp tục rà soát, đề nghị tặng thưởng Huân chương Độc lập cho gia đình có nhiều liệt sĩ đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

\* Kết quả khen thưởng:

- Khen thưởng cấp Nhà nước: Đã trình cấp thẩm quyền 259 trường hợp, cụ thể: 27 Huân chương Lao động các hạng, gồm: 03 Huân chương Lao động hạng Nhất cho 03 cá nhân, 04 Huân chương Lao động hạng Nhì cho 02 tập thể và 02 cá nhân, 20 Huân chương Lao động hạng Ba cho 04 tập thể (02 tập thể nông thôn mới) và 16 cá nhân; 220 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 08 tập thể và 212 cá nhân; 11 Cờ thi đua của Chính phủ; 01 Chiến sĩ thi đua toàn quốc. Trong đó:

+ 32 trường hợp đã có quyết định.

+ 207 trường hợp khen thưởng giáo dục chưa có quyết định.

+ 20 trường hợp Ban Thi đua - khen thưởng Trung ương trả lại hồ sơ (15 Huân chương Lao động và 05 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ) do trình trễ thời gian so với quy định.

Tỷ lệ khen thưởng cấp Nhà nước về thành tích kinh tế - xã hội (Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ) cho cán bộ lãnh đạo, quản lý là 20,2% (47/233); cá nhân là nông dân, công nhân, chiến sĩ công chức, viên chức không làm công tác quản lý là 79,8% (186/233).

- Khen thưởng cấp tỉnh gồm 4.685 trường hợp, cụ thể:

+ 46 Cờ thi đua cấp tỉnh (trong đó: 30 tập thể khen thưởng KT-XH, 15 tập thể khen thưởng ngành giáo dục, 01 tập thể khen thưởng công tác tuyển quân).

+ 410 danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

+ 3.831 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 673 tập thể (458 tập thể khen chuyên đề, đột xuất; 215 tập thể khen KT-XH) và 3.158 cá nhân (921 cá nhân khen chuyên đề, đột xuất; 2.237 cá nhân khen KT-XH).

+ 398 danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

Tỷ lệ khen thưởng cấp tỉnh (Bằng khen, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh) cho cán bộ lãnh đạo, quản lý là 34,1% (1.218/3.568); cá nhân là nông dân, công nhân, chiến sĩ công chức viên chức không làm công tác quản lý là 65,9% (2.350/3.568).

Tỷ lệ khen thưởng cho cá nhân thuộc diện lãnh đạo quản lý có giảm so với năm 2022 (năm 2022 tỷ lệ khen thưởng cấp tỉnh đạt 36,4%; cấp Nhà nước đạt 21,7%; năm 2023 tỷ lệ cấp tỉnh đạt 34,1%, cấp Nhà nước 20,2%). Nguyên nhân do áp dụng hình thức phân nhóm đối tượng khi bình xét khen thưởng giữa những cá nhân có nhiệm vụ tương đương xét chung nhóm nên tỷ lệ khen thưởng cho cá nhân thuộc diện lãnh đạo, quản lý có giảm so với năm trước và tỷ lệ khen thưởng cá nhân không thuộc diện lãnh đạo quản lý được tăng lên.

#### **4. Công tác tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến**

- Thực hiện Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2023 về việc triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022 - 2025”.

- Các cơ quan chuyên môn phối hợp với cơ quan Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình tập trung thực hiện tốt việc tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc nhân kỷ niệm 75 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948-11/6/2023). Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tuyên truyền, nhân rộng các mô hình hay trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng việc in thành sách cấp phát cho các chi bộ, đảng bộ trong tỉnh để nêu gương, học tập; Đài Phát thanh và Truyền hình tuyên truyền, phát hiện các mô hình, điển hình tiên tiến theo định kỳ (02 kỳ/tháng), qua đó nhiều gương điển hình, mô hình đã được phổ biến được nhiều người nêu gương học tập; Liên đoàn Lao động tỉnh thực hiện quy chế phối hợp về việc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và phát hiện,

biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến trong đoàn viên công đoàn, công nhân, viên chức, lao động giai đoạn 2021-2025; Báo Trà Vinh phối hợp với Sở Nội vụ mở chuyên mục thi đua yêu nước, mỗi tháng 01 kỳ; Sở Thông tin và Truyền thông mở chuyên mục tuyên truyền các gương điển hình, lấy ý kiến Nhân dân đối với các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.

Trong năm, các cơ quan chuyên môn đã tham mưu UBND tỉnh giới thiệu 05 gương điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng tạo, tiêu biểu trong thực hiện các phong trào trên các lĩnh vực về tham dự Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến toàn quốc; trình Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen cho 01 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cả nước chung xây dựng Nông thôn mới” giai đoạn 2021-2025.

#### **5. Tổ chức bộ máy, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ**

- Cấp tỉnh: Sắp xếp, kiện toàn Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ, biên chế được giao là 09, hiện có là 08 (01 Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban và 06 chuyên viên).

- Cấp huyện: 09/09 huyện, thị xã, thành phố đều có cán bộ chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng.

- Cấp xã: 106 xã, phường, thị trấn có bố trí 01 cán bộ (văn phòng thống kê) kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng.

- Hằng năm có kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thi đua - khen thưởng cho công chức, viên chức phụ trách thi đua, khen thưởng của các sở, ban ngành, đoàn thể, huyện, thị xã, thành phố.

#### **6. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và địa phương**

Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác nội vụ, trong đó bao gồm lĩnh vực thi đua, khen thưởng tại 12 cơ quan, địa phương trong tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng. Trong năm, tổ chức 02 cuộc thanh tra công tác nội vụ (trong đó có lĩnh vực thi đua, khen thưởng) tại UBND thị xã Duyên Hải và Sở Y tế. Nhìn chung, các đơn vị đều quan tâm đến công tác thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy tính năng động, sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, cũng còn những hạn chế như công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở vượt 15% trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, sau khi có kết luận thanh tra, các đơn vị đã có hướng khắc phục.

Nhận 03 đơn thư khiếu nại về khen thưởng thành tích kháng chiến, phản ánh việc phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng không đúng đối tượng, đã xác minh và trả lời bằng văn bản giải quyết 02 đơn thỏa đáng cho người dân và 01 đơn đang sát minh làm rõ. Kiểm tra, giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không ai bị bỏ lại phía sau giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

**7. Quỹ thi đua, khen thưởng:** Công tác trích lập, quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng đúng nguyên tắc tài chính, đúng chế độ. Hàng năm, cơ quan chuyên môn căn cứ khoản chi thực tế của năm trước để dự toán kinh phí thi đua, khen thưởng cho năm sau, nhưng không quá 1% tổng chi ngân sách của tỉnh. Trong năm 2023, ngân sách cấp 13.380 triệu đồng (không tính kinh phí chi thưởng kèm theo danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng); đã chi cho công tác thi đua, khen thưởng 12.010 triệu đồng, trong đó: Chi khen thưởng cấp Nhà nước 428 triệu đồng; chi khen thưởng cấp tỉnh 11.257 triệu đồng, chi công tác thi đua, tuyên truyền 250 triệu đồng, chi mua sắm hiện vật 75 triệu đồng.

### **8. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng**

- Ứng dụng phần mềm công tác thi đua, khen thưởng để tra cứu, trích lục hồ sơ khen thưởng kháng chiến, đã trích lục, xác nhận thành tích khen thưởng kháng chiến chống Mỹ cho 10 trường hợp; thực hiện phần mềm “Hệ thống quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử ngành thi đua, khen thưởng” gửi hồ sơ trình khen cao về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương 259 trường hợp.

- Trong năm đã giải quyết 222 thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, các thủ tục được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, các hồ sơ đề nghị khen thưởng được trả đúng và sớm hơn thời gian quy định, không có hồ sơ trễ hạn.

**9. Các mặt công tác khác:** Công tác quản lý và cấp phát hiện vật khen thưởng đúng quy định, kịp thời. Trong năm, lập tờ trình đề nghị Trung ương cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh thông tin cho 38 trường hợp (23 Huân chương các loại, 08 Huy chương các loại, 06 Bằng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ). Đã được giải quyết 34 trường hợp, còn 04 trường hợp chưa cấp đổi (do Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đang xin ý kiến các cơ quan chức năng về việc sử dụng mẫu con dấu và mẫu chữ ký của các cấp lãnh đạo có thẩm quyền quyết định khen thưởng qua các thời kỳ để phục vụ cấp đổi cấp lại). Thành lập Ban Soạn thảo Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm:** Sự đồng lòng vào cuộc của các cấp, các ngành, địa phương tạo sự liên kết thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, đưa các phong trào thi đua của tỉnh đi vào hoạt động nền nếp, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Công tác khen thưởng được thực hiện chặt chẽ, công khai, dân chủ. Công tác thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng được tiến hành đúng quy định. Các đơn vị, địa phương đã quan tâm, chú trọng nhiều hơn tới việc khen thưởng người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác. Việc tổ chức trao tặng, đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được tổ chức kịp thời, đặc biệt là đối với các trường hợp có thành tích đột xuất đã có tác dụng động viên, khích lệ, tạo tinh thần hăng hái thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao tại cơ quan, đơn vị và địa phương.



**2. Hạn chế:** Đa số cán bộ, công chức làm công tác thi đua, khen thưởng đều kiêm nhiệm, thường xuyên thay đổi nên trong công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền triển khai các phong trào thi đua, hoạt động khối, cụm hiệu quả chưa cao. Công tác đánh giá, tổng kết các phong trào thi đua, đề xuất khen thưởng ở một số nơi chưa được kịp thời; công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến, cách làm hay, mô hình tốt ở một số nơi còn hạn chế.

**3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:** Cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu của một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác thi đua, khen thưởng; trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua thiếu sự kiểm tra, giám sát của người đứng đầu các cấp. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp chưa phát huy hết vai trò tham mưu, đề xuất cho cấp ủy Đảng và chính quyền trong chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng.

#### **4. Giải pháp, biện pháp khắc phục**

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính sách pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng nhằm nâng nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân, nhất là người đứng đầu các cấp, các ngành về tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng.

- Sắp xếp bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng ở các sở, ngành, đoàn thể tỉnh cũng như ở cơ sở có năng lực, tâm huyết mới làm tốt vai trò tham mưu cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

- Các cấp ủy đảng tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra chủ trương, chính sách về công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Cơ quan Nhà nước không ngừng hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công tác thi đua khen thưởng, nhằm thực hiện quản lý Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng bằng pháp luật, tạo sự đồng bộ thống nhất về nhận thức và tổ chức thực hiện.

## **PHẦN II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2024**

#### **1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác thi đua, khen thưởng năm 2024**

- Tiếp tục triển khai thực hiện các phong trào thi đua trọng tâm do Thủ tướng Chính phủ phát động như: "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"; "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau"; "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở"; "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030".

- Tăng cường đẩy mạnh các phong trào thi đua nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, thực hành tiết kiệm,

chống tham nhũng, lãng phí; bảo đảm an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, giảm thiểu tai nạn giao thông, giữ vững ổn định chính trị, an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đặc biệt, gắn với phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 là phát động đợt thi đua nước rút thực Phong trào “Trà Vinh cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, quyết tâm thực hiện mục tiêu tỉnh Trà Vinh trở thành tỉnh nông thôn mới trước năm 2025.

- Công tác khen thưởng đảm bảo tính chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch; chú trọng khen thưởng những tập thể nhỏ, cá nhân là công nhân, nông dân, người trực tiếp công tác, chiến đấu, sản xuất.

- Tập trung thi đua thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đẩy mạnh chuyên dịch cơ cấu kinh tế; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp. Đối với các xã và nhân dân trên địa bàn xã tập trung nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; phường, thị trấn xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; nhân rộng các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt”, chú trọng tuyên truyền trên không gian mạng. Thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp giữa cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng với các cơ quan thông tin, truyền thông trong phát hiện, tuyên truyền các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện phong trào, những tấm gương có thành tích xuất sắc trong công tác lao động, học tập.

## **2. Giải pháp, tổ chức thực hiện**


- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phối hợp với các tổ chức đoàn thể các cấp và quần chúng nhân dân để tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác thi đua, khen thưởng một cách thống nhất, đồng bộ từ cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong công tác tổ chức triển khai phong trào thi đua và công tác khen thưởng. Nâng cao sức chiến đấu và tính gương mẫu đi đầu của đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng trong các phong trào thi đua yêu nước, gắn với các phong trào thi đua với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra về công tác thi đua, khen thưởng đối với cơ sở để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo có hiệu quả các phong trào thi đua và công tác khen thưởng; nâng cao hiệu quả hoạt động của các khối, cụm thi đua.

- Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng cho cán bộ, công chức trực tiếp phụ trách ở các cơ sở; triển khai kịp thời các nội dung mới của luật, nghị định, thông tư về công tác thi đua, khen thưởng và tiếp tục xây dựng,

hoàn thiện các văn bản quy định, cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong thi đua, khen thưởng; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thẩm định hồ sơ và quản lý hồ sơ khen thưởng. / 

**Nơi nhận:**

- Ban TĐ-KT TW;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực HĐ TĐ-KT tỉnh;
- Sở Nội vụ (Ban TĐ-KT);
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNV. 03

**CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Hảo**



## TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHEN THƯỞNG NĂM 2023

Số hiệu từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/12/2023

(Kèm theo Báo cáo số: 315/BC-UBND ngày 15/11/2023  
của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh)

### 1. Khen cấp Nhà nước

Số TT	Hình thức khen thưởng	Tổng số	Trong đó		Người lao động		Lãnh đạo	
			Tập thể	Cá nhân	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1.	Anh hùng Lao động	-	-	-	-	-	-	-
2.	Bà mẹ Việt Nam Anh hùng	-	-	-	-	-	-	-
3.	Huân chương Độc lập các hạng	-	-	-	-	-	-	-
4.	Huân chương Lao động các hạng	27	6	21	05	23,8%	16	76,2%
5.	Chiến sĩ thi đua toàn quốc	01	-	01	-	-	01	100%
6.	Cờ thi đua của Chính phủ	11	11	-	-	-	-	-
7.	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	220	08	212	181	85,4%	31	14,6%
	<b>CỘNG</b>	<b>259</b>	<b>25</b>	<b>234</b>	<b>186</b>	<b>-</b>	<b>48</b>	<b>-</b>

### 2. Khen cấp tỉnh

Số TT	Hình thức khen thưởng	Tổng số	Trong đó		Người lao động		Lãnh đạo	
			Tập thể	Cá nhân	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1.	Bằng khen của UBND tỉnh	3.831	673	3.158	2.083	65,9%	1.075	34,1%
2.	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	410	-	410	267	65,1%	143	34,9%
3.	Cờ thi đua cấp tỉnh	46	46	-	-	-	-	-
4.	Tập thể Lao động xuất sắc	398	398	-	-	-	-	-
	<b>CỘNG:</b>	<b>4.685</b>	<b>1.117</b>	<b>3.568</b>	<b>2.350</b>	<b>-</b>	<b>1.218</b>	<b>-</b>